

Số: 175/2021/QĐST-DS

Thành phố Cà Mau, ngày 28 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2021/TST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số xx, THĐ, khóm x, phường y, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân K, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số AA, đường 3/2, khóm z, phường y, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau (văn bản ủy quyền ngày 16/4/2021).

Bị đơn: Anh Lý Thanh D, sinh năm 1970

Địa chỉ: Đường ĐG, Khu liên kế Vành Đai II, khóm v, phường n, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Lý Thanh D thừa nhận nợ và đồng ý trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền 218.115.000 đồng (Hai trăm mười tám triệu một trăm mười lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về thời gian và phương thức thanh toán: Các bên thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh D và anh T thỏa thuận, mỗi người phải chịu 2.726.500 đồng. Ngày 19/4/2021, anh T đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 6.177.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000930 được đối trừ, anh T được nhận lại 3.450.500 đồng khi quyết định có hiệu lực, (anh D chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thái Hoàng Đắc